TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7- KHÁNH HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 20/2026/QĐST-DS	*Khánh Hòa, ngày 18 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 136/2025/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.
Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:
Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1996
Địa chỉ: Tổ G, ấp B, xã L, tỉnh Đồng Nai.
Bị đơn: Chị Võ Thị Hồng N, sinh năm 1988
Địa chỉ: Thôn T, xã L, tỉnh Khánh Hòa.
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
Anh Nguyễn Văn B1, sinh năm 1988
Địa chỉ: Thôn T, xã L, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn B và chị Võ Thị Hồng N cùng thống nhất nguồn gốc các thửa đất số 247, 263, 264, 428, tờ bản đồ số 131 và 132, diện tích 2.849 m^2 ở khu vực thôn T, xã L, tỉnh Khánh Hòa là của bà Nguyễn Thị Hồng V tặng cho anh Nguyễn Văn B1. Sau khi anh B1 tặng cho anh Nguyễn Văn B, anh B đã được nhà nước cấp giấy chứng QSDĐ tại các thửa 247, 263, 264, 428, tờ bản đồ số 131 và 132, diện tích 2.849 m^2 theo giấy chứng nhận QSDĐ số DK 522465 ngày 26/4/2023.

Anh Nguyễn Văn B đã bồi thường đủ tiền thiệt hại về tài sản cho chị Võ Thị Hồng N số tiền 78.924.000 đồng *(Bảy mươi tám triệu chín trăm hai mươi bốn ngàn đồng).*

Chị Võ Thị Hồng N đồng ý tháo dỡ toàn bộ công trình xây dựng, vật kiến trúc để giao trả lại cho anh Nguyễn Văn B thửa đất CDELM, diện tích 575,3 m^2 và có vị trí tứ cận: Đông giáp thửa đất 427; Tây giáp một phần còn lại của thửa đất 428; Nam giáp Kênh; Bắc giáp phần còn lại của thửa đất 428 *(theo sơ đồ đo đạc của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh K, chi nhánh N1 ngày 28/5/2026).*

2.1. Về án phí: Anh Nguyễn Văn B phải chịu 1.061.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 2.250.000 đồng tạm ứng án phí anh B đã nộp theo biên lai số 0003194 ngày 30/10/2025. Hoàn trả lại cho anh B số tiền 1.189.000 đồng đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hoà.

Chị Võ Thị Hồng N phải chịu 1.061.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

2.2. Về chi phí tố tụng: Anh Nguyễn Văn B đã nộp đủ số tiền 4.366.000 đồng để chi phí cho việc xem xét thẩm định, định giá tài sản, đo đạc trích lục thửa đất.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 7-Khánh Hoà;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hoà;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức T